

Số: 30/2025/QĐST- HNGĐ

TP. Kon Tum, ngày 21 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân – gia đình thụ lý số: 67/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Ten La V, sinh năm: 1990;

- **Bị đơn:** Anh Dương Hồng P, sinh năm: 1978;

Cùng địa chỉ: Số 33 Hoàng Văn Thụ, tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Vệc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không V phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Ten La V và anh Dương Hồng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ten La V và anh Dương Hồng P thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Dương P Gia B, sinh ngày 11/01/2015 và Dương Triệu V1, sinh ngày 11/07/2017 cho anh Dương Hồng P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi và tự lập được. Chị Lê Ten La V cấp dưỡng nuôi 02 con là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) /tháng, vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 6/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và tự lập được.

Chị Lê Ten La V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản

trở. Không ai được lạm dụng Việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật, anh Dương Hồng P có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà chị Lê Ten La V không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí hôn nhân – gia đình sơ thẩm:

Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lê Ten La V nhận nộp 150.000 (*một trăm, năm mươi ngàn*) đồng tiền án phí thuận tình ly hôn và nhận nộp thay anh Dương Hồng P 150.000 (*một trăm, năm mươi ngàn*) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, cộng chị Lê Ten La V phải nộp 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí và được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Lê Ten La V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000459 ngày 08/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Lê Ten La V đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP. Kon Tum;
- UBND P.Trần Hưng Đạo, TP Kon Tum;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Phương Loan